

KẾ HOẠCH TUẦN I

Chủ đề nhánh: Lớp 4 tuổi C thân yêu của bé

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 8/9 đến 12/9/2024)

I. Mục đích- yêu cầu

1. Kiến thức

- Biết tên lớp học là lớp 4 tuổi C đặc điểm và vị trí của lớp. Biết tên các cô giáo dạy lớp, tên cô giáo chủ nhiệm và tên các bạn trong lớp.
- Biết tập thể dục sáng theo nhịp đếm cùng cô
- Biết trong lớp có những góc chơi nào và đồ dùng đồ chơi ở từng góc. Biết đặc điểm, tác dụng của chúng
- Biết nêu được việc làm tốt, chưa tốt trong ngày để nhận xét mình và bạn.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng diễn đạt mạch lạc và trả lời câu hỏi
- Rèn cho trẻ sự mạnh dạn, tự tin trong khi tập.
- Rèn kỹ năng chơi và sử dụng đồ chơi một cách thành thạo. Biết thoả thuận vai chơi và phối hợp với bạn trong khi chơi.
- Rèn trẻ có kỹ năng phân biệt việc làm tốt và việc làm chưa tốt của mình và bạn

3. Thái độ

- Yêu quý lớp học, biết giữ gìn vệ sinh lớp học sạch sẽ
- Hứng thú tham gia tập thể dục sáng, có ý thức nghiêm túc trong khi tập.
- Chơi đoàn kết và thân thiện với bạn bè trong lớp. **Thể hiện nét mặt vui vẻ khi nói chuyện làm quen với bạn. (SEL)**

- Kính trọng cô giáo. Biết giúp đỡ mọi người xung quanh

II. Chuẩn bị

- Phòng lớp thông thoáng, sạch sẽ, gọn gàng. Tranh ảnh về chủ đề dán xung quanh lớp học, tranh chủ đề phục vụ cho hoạt động dạy và học.
- Sân tập sạch sẽ, rộng rãi, bằng phẳng.
- Đồ chơi các góc:
 - + Góc xây dựng: bộ đồ chơi lắp ghép, xếp hình, thảm cỏ, gạch, ...
 - + Góc phân vai: búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn, bác sỹ, ...
 - + Góc thư viện lô tô, sách, tranh truyện, thẻ số, khối vuông, khối trụ, khối chữ nhật, khối tam giác, con giống, ...
 - + Góc: Bé yêu nghệ thuật: bút chì, giấy vẽ, đất nặn, kéo, giấy màu, xắc xô, mũ múa.
 - + Góc Bé yêu thiên nhiên: cây, bình tưới, đất, cát, ...
- Cờ, bảng bé ngoan, bé ngoan, một số bài thơ, bài hát, câu chuyện,

III. Tổ chức hoạt động

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Hoạt động					
Đón trẻ - Trò	- Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.				

chuyện	Cô nhắc nhở trẻ chào cô và chào bố mẹ trước khi vào lớp ,nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Cô hướng trẻ vào các góc chơi. - Cô trò chuyện với trẻ: + Chủ đề đang học. + Trường, tên lớp. + Cô giáo + Các hoạt động khi đến lớp. + Đặc điểm của lớp - Giáo dục trẻ biết yêu quý trường, lớp, kính trọng cô giáo, yêu mến và đoàn kết với các bạn. Biết giữ gìn vệ sinh lớp học - Cô điểm danh để nắm bắt được số bạn đã ra lớp.				
Thể dục sáng	• Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, kết hợp với đi các kiểu đi, sau đó chuyển đội hình về 3 hàng. • Trọng động: + Hô hấp: Thổi bóng + Tay: Đưa 2 tay đưa ra trước, lên cao + Bụng: Hai tay giơ cao, nghiêng người trái, phải + Chân: Bước từng chân về phía trước, khụy gối, 2 tay chống hông. + Bật: Bật tại chỗ. • Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng.				
Chơi ngoài trời	-T/C:Mèo đuổi chuột HĐCMĐ: Quan sát lớp học 4 tuổi C	HĐCMĐ: <i>Trò chuyện làm quen với bạn.</i> (SEL) - T/C: Rồng rắn lên mây	HĐCMĐ: Dạo chơi quan sát thời tiết - T/C: Nấp cho kín	HĐCMĐ: Thăm quan, quan sát vườn rau - T/C: Dung dăng dung dề	HĐCMĐ: Dạo chơi vườn trường - T/C: Lộn cầu vòng.
Hoạt động học	TDKN Bật liên tục về phía trước. +TCVĐ: Tung bóng	TH Tô màu bức tranh lớp học của bé	KPXH Lớp 4 tuổi C thân yêu của bé	LQVH - Truyện : người bạn tốt	LQVT Dạy trẻ so sánh nhận biết sự khác nhau về số lượng giữa 2 nhóm đồ vật
Chơi tự do					

Chơi, hoạt động ở các góc	a. Giới thiệu bài: Cô cùng trẻ hát bài: Mầm non mừng hội - Các con đang học tại trường mầm non gì? - Trường chúng mình nằm ở đâu? - Các con biết những cô giáo nào trong trường? - Các con biết những khối lớp nào trong trường? - Có con nào có anh, chị hoặc em cũng học trong trường không? - Chúng mình có tình cảm thế nào với ngôi trường chúng mình đang học? - Chúng mình có thích tới trường không? Vì sao? - Theo các con với chủ đề Trường mầm non chúng mình sẽ có những trò chơi gì? - Cô giới thiệu tên các góc chơi và một số trò chơi có ở các góc. * Góc bé xây trường mầm non: - Ai thích xây trường mầm non thì về góc chơi nào? - Chúng mình cần những gì để xây trường mầm non? - Khi xây dựng chúng mình cần chú ý những gì? * Góc phân vai: - Con nào muốn tham gia vào trò chơi làm cô giáo, bé em hay người đầu bếp giỏi ở trường mầm non? - Vậy các con sẽ phải về góc chơi nào? - Con nào sẽ là cô giáo (hoặc bác nấu bếp tại trường mầm non)? * Góc Bé yêu nghệ thuật: - Con nào muốn múa hát hay tạo hình về trường mầm non thì sẽ về góc chơi nào? - Con sẽ múa hát bài gì? Con sẽ tạo hình như thế nào? * Góc thư viện: - Con nào muốn xem sách, hay tìm hiểu về trường mầm non thân yêu hay những con số thì nên về góc chơi nào? * Góc thiên nhiên: - Con nào yêu thiên nhiên và muốn chăm sóc cây xanh thì chúng mình hãy về góc thiên nhiên. - Cô cho trẻ tự nhận góc chơi và tự thỏa thuận vai chơi. - Cô cho trẻ lấy kí hiệu góc chơi rồi về góc chơi. b.Lấy ký hiệu về góc chơi : - Cô bao quát và chơi cùng trẻ, giúp đỡ trẻ thể hiện vai chơi * Góc xây dựng: + Các bác đang xây gì vậy? + Các bác xây trường mầm non có mấy tầng? + Các bác xây bằng những nguyên liệu gì? + Chỗ này bác định xây gì? Theo tôi sân trường phải rộng, có nhiều cây xanh để các cháu vui chơi, và phải có cổng trường.
---	---

	+ Khi xây dựng các bác phải cẩn thận nhé. * Góc phân vai : + Cô giáo đang dạy các bạn học gì vậy? + Các bạn học sinh phải ngồi thế nào? + Muốn phát biểu ý kiến chúng mình phải làm gì? * Góc thư viện : Trẻ xem tranh ảnh, sách báo, lô tô... về trường mầm non * Góc Bé yêu nghệ thuật: trẻ múa hát những bài hát về trường mầm non, tạo hình về trường mầm non. * Góc Bé yêu thiên nhiên: trẻ tưới cây, chăm sóc cây c. Kết thúc - Cô cho trẻ hát bài hát Hết giờ rồi và cất đồ dùng, đồ chơi - Cô nhận xét giờ học				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Trò chơi: Nu na nu nống - Làm quen vở “Bé tạo hình”	- Trò chơi: Lộn cầu vòng - Dạy trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm	Trò chơi Dung dăng dung dẻ - Dạy trẻ cách bật mở máy tính .	- T/C: Thả đĩa ba ba - Dạy trẻ cách rửa tay	- Lao động vệ sinh lớp học. - Nêu gương cuối tuần.
	Chơi tự chọn				
Hoạt động nêu gương	HD của cô		HD của trẻ		
	* Nêu gương cuối ngày - Cô cho trẻ hát bài “Hoa bé ngoan” + Các con có biết hôm nay là thứ mấy không? - Cô gợi ý cho trẻ nêu những việc làm tốt trong ngày như: Nhường đồ chơi cho bạn, vứt rác đúng nơi quy định... - Cô mời những bạn làm được việc tốt nên và tặng cờ cho trẻ. - Cho trẻ nhận xét việc làm tốt và chưa tốt của bạn, của mình. - Cô nhận xét và tặng cờ cho những trẻ còn lại - Cô cho trẻ chơi trò chơi hoặc múa hát bài “Trường cháu đây là trường mầm non		Cả lớp hát. - Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe. -Trẻ trả lời. -Trẻ lên nhận cờ, -Trẻ chơi.		

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 8 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Biết tên lớp, tên cô giáo, đặc điểm, vị trí của lớp 4 tuổi C. Trẻ biết tên vận động và cách thực hiện vận động “Bật liên tục về phía trước”. Trẻ biết tên vở, hiểu được bài tập trong vở “Bé tạo hình”
- Trả lời câu hỏi của cô một cách mạch lạc. Rèn cho trẻ kỹ năng bật tốt giữ được thăng bằng. Luyện cho trẻ cách cầm bút và tư thế ngồi ngay ngắn.
- Có ý thức bảo vệ trường, lớp. Trẻ hứng thú tham gia vận động. Biết giữ gìn sách vở sạch sẽ.

II. Chuẩn bị

- Lớp 5 tuổi C, Sân trường, đồ chơi ngoài trời.
- Bóng, vạch kẻ xuất phát, xắc xô.
- Vở bé làm quen với tạo hình, sáp màu.

III. Cách tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi, hoạt động ngoài trời: a. HĐCMĐ: Quan sát lớp 4 tuổi B - Cô cho trẻ vừa đi dạo vừa hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” - Cho trẻ dừng lại ở lớp 4 tuổi B + Bạn nào giỏi cho cô biết đây là lớp học mấy tuổi? - Cô cho trẻ đọc chữ: Lớp 4 tuổi B + Có bạn nào biết cô nào dạy ở lớp 4 tuổi C không? + Lớp 4 tuổi có đặc điểm gì? Có bao nhiêu góc chơi? + Ai có nhận xét gì về lớp 4 tuổi B so với lớp mình? + Đồ dùng đồ chơi của lớp học có những gì? + Trong lớp 4Tb các con có quen với bạn nào không? - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng và giúp đỡ các cô giáo các việc nhỏ vừa sức. b. Trò chơi: Mèo đuổi chuột - Cô giới thiệu về trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. c. Chơi tự do: - Cô giới hạn khu vực chơi và bao quát quá trình	- Trẻ hát - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi

trẻ chơi. <u>2 .Hoạt động học:</u> TDKN Bật liên tục về phía trước. Trò chơi vận động: Tung bóng a.Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài “Vui đến trường”. Trò chuyện với trẻ b.Hoạt động 2: Hoạt động trọng tâm *Khởi động: Cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn, đi các kiểu theo yêu cầu của cô và chuyển về đội hình 2 hàng dọc. *Trọng động: -> Bài tập phát triển chung: + Tay: Đưa 2 tay đưa ra trước, lên cao + Bụng: Hai tay giơ cao, nghiêng người trái, phải + Chân: Bước từng chân về phía trước, khụy gối, 2 tay chống hông. + Bật: Bật tại chỗ. ->Vận động cơ bản: - Cô làm mẫu: + Làm mẫu lần 1 không phân tích + Làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: Đứng trước vạch chuẩn 2 tay chống hông mắt nhìn thẳng bật liên tục về phía trước + Làm mẫu lần 3. - Trẻ thực hiện: + Mời 2 trẻ khá lên thực hiện trước. + Cả lớp lần lượt thực hiện. Cô quan sát sửa sai cho trẻ + Cô mời những trẻ thực hiện chưa đúng lên thực hiện lại động tác. ->Trò chơi: Tung bóng *Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng tập 1 – 2 vòng. c.Hoạt động 3: Kết thúc Cô nhận xét tuyên dương trẻ <u>3.chơi, hoạt động theo ý thích</u> a.Trò chơi: Nu na nu nống - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ b.Cho trẻ làm quen vẽ tạo hình	-Trẻ chơi - Trẻ hát. - Trẻ đi theo yêu cầu của cô. - Trẻ tập các động tác. - Trẻ quan sát. - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi. - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi.
---	--

- Cho trẻ quan sát bức tranh kể về bức tranh. - Hướng dẫn trẻ tô màu phù hợp. - Trong khi trẻ tô cô đi q/s và hướng dẫn trẻ. - Giáo dục trẻ biết bảo vệ sách vở sạch sẽ. c. Chơi tự chọn. - Cô bao quát trẻ chơi. 4. Nêu gương cuối ngày 5. Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ quan sát. - Trẻ thực hiện - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ tham gia
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

.....

.....

.....

* Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:

.....

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

.....

Thứ 3 ngày 09 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết trò chuyện làm quen với bạn. Trẻ biết tên gọi, màu sắc, đặc điểm của bông hoa. Trẻ biết vỗ tay theo tiết tấu chậm.
- Rèn kỹ giao tiếp thể hiện cảm xúc. Rèn kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ không chồm ra ngoài. Rèn kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu cho trẻ.
- Trẻ chơi hứng thú và đoàn kết với bạn, **Thể hiện nét mặt vui vẻ khi nói chuyện làm quen với bạn (SEL)**. Vui sướng thích thú khi tạo ra sản phẩm đẹp. Trẻ hứng thú học cùng cô và các bạn.

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ không chướng ngại vật, vườn cây.
- Bàn ghế, giấy, bút sáp cho trẻ, vở tạo hình.
- Phòng nhạc, thanh gỗ.

III. Cách tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

GV: Nguyễn Thị Chung – Nguyễn Thị Lan

Lớp 4 Tuổi C

<u>1. Chơi, hoạt động ngoài trời:</u> a.HĐCCĐ: Trò chuyện làm quen với bạn. (SEL) - Cô cho trẻ đi dạo quanh trường và hát bài “Tìm bạn thân”. Sau đó đàm thoại cùng trẻ. - Cô mời các con tìm cho mình một người bạn mà con muốn làm quen, nói chuyện nào! - Giúp trẻ ghép thành đôi và cho trẻ thực hiện trò chuyện với bạn (bạn tên là gì?, bạn mấy tuổi, bạn thích gì..). Cô bao quát, động viên trẻ; con hãy thể hiện nét mặt thân thiện vui vẻ khi nói chuyện với bạn, đừng hét to, nở nụ cười tươi, ánh mắt trù mến với bạn... chúng mình cùng cười khi làm quen với bạn nào “ hi...hi... chúng mình cùng chơi thân nhé!..” - Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn, động viên bạn hãy vui lên khi bạn buồn. b.Trò chơi: Rồng rắn lên mây - Cô giới thiệu về trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. c.Chơi tự do: - Cô giới hạn khu vực chơi và bao quát quá trình trẻ chơi. <u>2.Hoạt động học:</u> Tạo hình Tô màu bức tranh lớp học của bé 1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ hát “ Vui đến trường” - Các con vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về điều gì hả các con? - Cô hướng trẻ vào bài học: Tô màu lớp học của bé. 2. Nội dung * Hướng dẫn trẻ tô màu tranh trường mầm non + <i>Quan sát tranh mẫu:</i> - Cô có gì đây? - Tranh của cô có những ai đây? - Tóc cô tô màu gì? - Cô chọn màu gì để tô quần áo của cô?	- Trẻ hát - Trẻ tìm bạn - Trẻ ghép đôi, trò chuyện - Trẻ giao tiếp - Trẻ nghe - Trẻ chơi - Trẻ hát - Lắng nghe - Quan sát - Trả lời - Xanh, đỏ, vàng, hồng. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát và lắng nghe.
--	---

- Màu gì để tô quần áo của bạn trai, - Cô tô màu gì cho quần áo bạn gái nào? - Cây xanh cô tô như thế nào? Tương tự cô cùng trẻ quan sát- trò chuyện tranh tô màu cô giáo và các bạn với cách phối màu sắc khác. * Trẻ nêu ý tưởng - Con có muốn tô màu bức tranh thật đẹp không? - Để bức tranh đẹp con sẽ sử dụng những màu nào? - Khi tô con tô màu như thế nào? - Cô khẳng định lại với trẻ * Trẻ thực hiện: - Cô phát vở, bút sáp màu cho trẻ. - Nhắc trẻ kỹ năng cầm bút: Cầm bút bằng tay phải và bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa. - Tô đều tay sao cho màu thật mịn, tô kín bên trong các chi tiết và không để màu bị chòem ra ngoài. - Chú ý phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ. - Cô khuyến khích, động viên trẻ sáng tạo, hoàn thiện bài vẽ. * Nhận xét, Trưng bày sản phẩm. - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm lên giá. - Con thích bức tranh của bạn nào ? - Vì sao con lại thích bức tranh này ? Bạn chọn màu gì? bạn tô màu thế nào? - Cô nhận xét cá nhân, lớp động viên khen ngợi trẻ. - Trẻ cất đồ dùng 3. Kết thúc - Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non” <u>3. Chơi, hoạt động theo ý thích</u> a. Trò chơi: Lộn cầu vòng - Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần b. Dạy trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm (HĐ phòng nhạc) - Cô cho trẻ kể tên các bài hát về chủ đề. - Cô cho trẻ hát cô vỗ tay theo tiết tấu chậm cho trẻ xem	- Trả lời - Trẻ về chỗ ngồi - Trẻ thực hiện bài học - Trẻ trưng bày sp - Trẻ nhận xét - Trẻ nhận xét cùng cô - cất đồ dùng - Trẻ hát và cùng cô chuyển hoạt động. - Trẻ chơi - Trẻ kể
--	--

- Cô cho trẻ vỗ tay cùng cô sau đó kết hợp dụng cụ - Giáo nhận xét, tuyên dương. c. Chơi tự do - Cô cho trẻ tự chọn đồ chơi, tự chơi. - Cô bao quát trẻ 4. Nêu gương cuối ngày 5. Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ thực hiện - Trẻ chơi - Trẻ tham gia.
---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

.....

.....

.....

* Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:

.....

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

.....

Thứ 4 ngày 10 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Biết cảm nhận về thời tiết và nhận xét đặc điểm của thời tiết. Biết tên lớp học, biết tên các bạn trong lớp và đồ dùng đồ chơi ở các góc, biết tác dụng và cách sử dụng chúng; Trẻ biết cách mở, tắt máy tính.
- Rèn trẻ có kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích, trẻ có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi. Nói to, rõ ràng, nói đủ câu. Rèn trẻ kỹ năng ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú chơi cùng cô và bạn. Trẻ biết yêu quý trường lớp. bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Trẻ say mê học cùng cô và các bạn.

II. Chuẩn bị

- Sân chơi, đồ chơi.
- Đồ dùng, đồ chơi để xung quanh lớp
- Phòng tin học, thanh gỗ, xắc xô.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi, hoạt động ngoài trời: a. HĐCMĐ : "Đạo chơi quan sát thời tiết".	

- Cô cho trẻ vừa đi vừa hát bài "Đi chơi", cô cho trẻ hít thở không khí trong lành và trò chuyện với trẻ: + Các con thấy hôm nay thời tiết như thế nào? + Ai có nhận xét gì về thời tiết ngày hôm nay? + Bầu trời hôm nay như thế nào? + Gió làm sao? + Nắng như thế nào? + Đó là biểu hiện của thời tiết mùa gì? + Các con cảm thấy thế nào khi thời tiết như vậy? + Chúng mình cần phải làm gì để giữ gìn sức khỏe? - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ cơ thể khỏi thời tiết b.Trò chơi: Nấp cho kín - Cô giới thiệu về trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. c.Chơi tự do: - Cô giới hạn khu vực chơi và bao quát quá trình trẻ chơi. 2. .Hoạt động học KPXH Lớp 4 tuổi C thân yêu của bé a.HĐ1: Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ hát bài: Lớp chúng ta đoàn kết. + Các con thấy bài hát có hay không? + Bài hát nói về điều gì? + Các con có thích tới lớp không? Vì sao? bHĐ2: Hoạt động trọng tâm *Trò chuyện, tìm hiểu về lớp 4 tuổi C của bé •Quan sát, tìm hiểu về lớp học của bé. + Lớp học của các con là lớp mấy tuổi? Vị trí của lớp ở đâu? + Trên cửa lớp có biển ghi gì? Cho trẻ đọc tên lớp 2 – 3 lần. + Trong lớp có các góc chơi gì? + Trong lớp có những đồ dùng, đồ chơi gì? + Trên đầu lớp có những gì? Xung quanh lớp có những gì? + Lớp học của con được trang trí như thế nào? + Khi sử dụng những đồ dùng, đồ chơi của lớp chúng mình phải làm gì? + Các con có yêu quý lớp mình không? Con có thích đến lớp không? Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ lớp của mình.	- Trẻ hát - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi. - Trẻ hát và trả lời - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ trả lời các câu hỏi.
--	--

•Tìm hiểu về công việc của cô và trẻ trong lớp + Trong lớp có những ai? + Cô làm gì? Cháu làm gì? - Cô: + Hằng ngày đến lớp được cô dạy những gì? + Cô cho chơi những góc chơi gì? + Cô cho con ăn những món gì? Có chứa nhiều chất gì? + Cô chăm sóc chúng ta như thế nào? + Các con có yêu quý cô giáo của mình không? + Chúng mình phải có thái độ như thế nào với cô giáo? - Trẻ:+ Hằng ngày đến lớp các con được làm gì? + Trong lớp con có bao nhiêu bạn? Đếm số bạn? + Có bao nhiêu bạn trai, bao nhiêu bạn gái? + Khi học, chơi các con phải như thế nào? + Khi có bạn mới đến lớp các con phải làm gì? - Giáo dục trẻ: Yêu quý và kính trọng cô giáo, chăm học, nghe lời cô, đoàn kết, giúp đỡ bạn cùng lớp, bảo vệ và giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp. * Trò chơi: - Trò chơi: Búp bê đến thăm lớp + Cô giới thiệu về trò chơi, luật chơi, cách chơi. + Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Trò chơi: Đồ dùng ở đâu + Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi + Cô tổ chức cho trẻ chơi c.HĐ3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. <u>3.Chơi, hoạt động theo ý thích</u> a.Trò chơi: Dung dăng dung dẻ - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Tiến hành cho trẻ chơi. b. Dạy trẻ cách mở tắt máy tính(Thực hiện phòng tin học-NN) - Cô cho trẻ quan sát máy tính và giới thiệu từng bộ phận , chức năng của máy tính - Cô mở máy hoạt động sau đó cô tắt máy cho trẻ xem - Cô cho trẻ thực hiện cô động viên khuyến khích trẻ c.Chơi tự chọn <u>4.Nêu gương cuối ngày</u> <u>5. Vệ sinh trả trẻ</u>	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ quan sát. - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi
---	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

.....

.....

.....

* Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:

.....

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

.....

Thứ 5 ngày 11 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết tên các loại rau và cách chăm sóc. Trẻ nhớ tên truyện, tên tác giả, hiểu nội dung truyện. Biết rửa tay và giữ gìn sạch sẽ.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, chăm sóc vườn rau. Phát triển ngôn ngữ, trả lời câu hỏi rõ ràng, đủ câu. Trẻ có kỹ năng rửa tay đúng cách.
- Trẻ biết yêu quý vườn rau. Trẻ biết yêu thương, giúp đỡ bạn. Trẻ hào hứng tham gia

II. Chuẩn bị

- Vườn rau, dụng cụ chăm sóc rau, đồ chơi ngoài trời.
- Tranh minh họa cho nội dung truyện.
- Nước, xà phòng, khăn lau...

III. Cách tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<u>1..Chơi, hoạt động ngoài trời:</u> <i>a. HĐCCĐ: Thăm quan, quan sát vườn rau (Thực hiện khu vườn rau)</i> - Cô cho trẻ đi ra vườn rau quan sát và nhận xét + Các cây rau trong vườn là những cây rau gì? + Những cây rau này có lợi ích gì? + Muốn cho chúng luôn xanh tốt chúng mình phải làm gì? - Cô phân trẻ thành các nhóm. Mỗi nhóm một luống rau và thực hiện chăm sóc: tỉa lá, nhặt cỏ, tưới nước,...	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi

- Cô cùng trẻ nhắc lại cách rửa tay - Cô hướng dẫn trẻ - Cô cho trẻ thực hiện - Giáo dục trẻ thường xuyên rửa tay bằng xà phòng... c. Chơi tự do - Cô cho trẻ tự chọn đồ chơi, tự chơi. - Cô bao quát trẻ 4.Nêu gương cuối ngày 5. Vệ sinh trả trẻ	-Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi. - Trẻ tham gia
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

.....

.....

.....

* Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:

.....

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

.....

Thứ 6 ngày 12 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Biết đặc điểm và vị trí của vườn trường. Biết so sánh sự khác nhau giữa 2 nhóm đồ vật. Nêu được tiêu chuẩn để được nhận phiếu bé ngoan.
- Trả lời câu hỏi của cô mạch lạc rõ ràng. Rèn cho trẻ kỹ năng đếm, tạo nhóm có 2 đối tượng. Kỹ năng tự nhận xét về mình và bạn.
- Trẻ biết chăm sóc, bảo vệ những cây trong trường. Hứng thú học tập cùng cô. Trẻ chơi hứng thú và đoàn kết với bạn.

II. Chuẩn bị

- Sân chơi, đồ chơi.
- Mỗi trẻ 5 hạt đỏ, 5 hạt xanh, 4 hạt vàng , Một số nhóm đồ chơi có số lượng bằng nhau xếp thành cặp bày xung quanh lớp.
- Cờ, bảng bé ngoan, phiếu bé ngoan.

III.Cách tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Chơi ngoài trời: a.HĐMD: Bé dạo chơi vườn trường.	

- Cô cho trẻ vừa đi dạo vừa hát bài Vườn trường mùa thu. - Cô và trẻ cùng trò chuyện về vườn trường. + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? + Các con có nhận xét gì về vườn trường của chúng mình? + Vườn trường có những cây gì? + Đặc điểm của cây? + Muốn cho vườn trường thêm đẹp thì chúng mình phải làm những gì? - Cô giáo dục trẻ biết trồng, bảo vệ và chăm sóc cây xanh. b.Trò chơi:Lộn cầu vòng - Cô giới thiệu về trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. c.Chơi tự do: - Cô giới hạn khu vực chơi và bao quát quá trình trẻ chơi. 2. Hoạt động học: LQVT Dạy trẻ so sánh nhận biết sự khác nhau về số lượng giữa 2 nhóm đồ vật a.Hoạt động 1: Gợi mở giới thiệu bài. - Cho trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” và trò chuyện về bài hát b. HĐ2: Hoạt động trọng tâm *Ôn tập nhận biết sự giống nhau về số lượng giữa 2 nhóm đồ vật. - Hãy tìm xung quanh lớp xem những nhóm đồ vật có số lượng nhiều bằng nhau - Vì sao số bát nhiều bằng số thìa ? *So sánh nhận biết sự khác nhau về số lượng giữa 2 nhóm đồ vật. - Cô trẻ lấy rổ đồ chơi và y/c trẻ tìm những hạt nhiều bằng nhau - Vì sao số hạt xanh nhiều bằng số hạt đỏ? - cho trẻ cất hạt màu xanh đi và so sánh với hạt màu vàng - Hai loại hạt này có nhiều bằng nhau không? Vì sao? - Nhóm nào nhiều hơn? - Nhóm nào ít hơn? - T/C:Cô nói nhiều hơn hoặc ít hơn trẻ phải chỉ đúng	- Trẻ hát. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi. - Trẻ chơi. - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô - Trẻ tìm - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chơi
--	---

nhóm và nói đúng tên hạt và nói nhiều hơn hoặc ít hơn. *Luyện tập - Cho trẻ chơi tìm đúng số nhà + Luật chơi: Trẻ phải về đúng nhà theo hiệu lệnh "Nhiều bằng nhau" Hoặc "Không nhiều bằng nhau" + Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát và làm điệu bộ, khi nghe thấy hiệu lệnh, trẻ phải chạy về đúng số nhà của mình. c.HĐ3: Kết thúc Cô nhận xét và tuyên dương trẻ <u>3. Chơi, hoạt động theo ý thích</u> a. Lao động dọn vệ sinh phòng nhóm. - Cô phân công công việc cho trẻ theo nhóm. Cho trẻ cầm dẻ lau chùi đồ dùng đồ chơi. - Cô bao quát nhắc trẻ hoàn thành nhiệm vụ, ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. Cho trẻ cùng sắp xếp lại đồ dùng, đồ chơi. - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ làm tốt. - Cô giáo dục trẻ - Cho trẻ vệ sinh chân tay. b. .Hoạt động nêu gương *Nêu gương cuối ngày *Nêu gương cuối tuần: - Cô cho trẻ hát bài "Cả tuần đều ngoan" + Các con vừa hát bài gì? + Chúng mình có biết hôm nay là thứ mấy không? - Cô gợi ý cho trẻ trong tuần được mấy cờ thì được phiếu bé ngoan. - Cô gợi ý cho trẻ tự nhận xét về bản thân và các bạn trong tổ, lớp. - Cô nhận xét - Cho trẻ nêu cảm nhận của trẻ khi được nhận phiếu bé ngoan - Cho trẻ liên hoan văn nghệ 2 – 3 bài. c. Chơi tự do - Cô cho trẻ tự chọn đồ chơi, tự chơi. - Cô bao quát trẻ	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lau dọn - Trẻ sắp xếp - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ nhận xét - Trẻ nêu cảm nhận - Trẻ hát - Trẻ chơi
---	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

.....

.....

.....

*** Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:**

.....

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

.....

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

ĐẠI LƯỢNG ĐÃ BAN HÀNH